

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 10/01/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		10/01		11/01				12/01		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-7	-65	-45	74	0	-137	-77	98	93
	Cửa Ông	-4	-53	-36	72	7	-122	-81	96	73
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-6	-50	-34	80	-1	-103	-78	111	60
	Bạch Long Vĩ	-20	-55	-24	73	-19	-111	-59	106	39
Thái Bình	Thái Thụy	-8	-48	-34	83	-5	-96	-79	114	51
Nam Định	Hải Hậu	-11	-44	-25	83	-6	-85	-69	116	36
Ninh Bình	Kim Sơn	-12	-42	-27	82	-8	-81	-69	115	32
Thanh Hóa	Quảng Xương	-12	-37	-22	86	-2	-74	-65	118	31
Nghệ An	Diễn Châu	-6	-30	-14	81	9	-64	-58	110	29
	Hòn Ngư	-1	-32	-10	80	11	-61	-53	108	28
Hà Tĩnh	Thạch Hà	13	-32	-3	70	21	-53	-43	94	30
Quảng Bình	Quảng Trạch	18	-30	11	42	23	-42	-24	65	22
	Quảng Ninh	19	-24	18	31	23	-29	-10	51	13
Quảng Trị	Gio Linh	18	-19	26	21	19	-15	6	39	1
	Cồn Cỏ	12	-23	26	17	10	-24	5	37	-6
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	16	-13	33	11	15	-3	21	22	-7
	Phú Lộc	14	-7	38	-2	8	3	31	3	-16
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	12	-3	43	-13	3	5	41	-10	-22
	Hoàng Sa	-10	-4	43	-38	-28	-5	53	-34	-49
Quảng Nam	Tam Kỳ	9	5	51	-22	-4	14	55	-19	-29
	Cù Lao Chàm	7	0	45	-22	-6	7	47	-18	-29
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	5	6	53	-33	-12	12	60	-26	-37
	Lý Sơn	1	2	50	-34	-15	8	58	-28	-38
Bình Định	Phú Mỹ	3	7	53	-37	-14	14	66	-29	-49
	Quy Nhơn	-1	4	47	-45	-25	-1	51	-42	-49
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-9	-3	49	-42	-21	8	61	-37	-49
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-2	5	54	-33	-21	11	67	-24	-47
	Trường Sa	-6	8	50	-26	-30	17	62	-16	-59
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-4	1	54	-33	-26	11	64	-19	-54
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-12	38	51	17	-63	65	46	50	-100
	Phú Quý	-8	11	55	-19	-36	24	62	-4	-65
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-85	111	1	116	-141	135	7	139	-168
	Côn Đảo	-76	84	15	105	-132	97	28	126	-151
TPHCM	Cần Giờ	-85	117	-3	126	-145	143	1	145	-174
Tiền Giang	Gò Công Tây	-84	121	-3	130	-148	149	-2	150	-178
Bến Tre	Ba Tri	-75	132	9	138	-151	159	11	155	-175
Trà Vinh	Duyên Hải	-89	123	5	138	-156	144	16	157	-170
Sóc Trăng	Tân Phú	-87	112	2	139	-146	119	18	150	-150
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-73	87	11	132	-113	69	44	130	-99
Cà Mau	Năm Căn	-46	48	28	114	-72	19	63	111	-59
	Trần Văn Thời	14	28	23	73	-24	11	18	75	-20
Kiên Giang	Rạch Giá	32	35	11	44	-1	27	-24	35	-24
	Phú Quốc	47	28	14	42	27	7	-6	26	36
	Thổ Chu	48	27	29	45	26	8	17	43	37

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0,3 - 3,2	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	2,0 - 3,7	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	2,4 - 4,3	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	4,0 - 5,6	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0,3 - 5,9	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0,3 - 3,3	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Hoàng Sa	4,1 - 4,3	Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	3,2 - 4,9	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	2,5 - 4,4	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1,6 - 4,7	Đông Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	2,2 - 5,1	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo

Tin phát lúc: 13 giờ 00

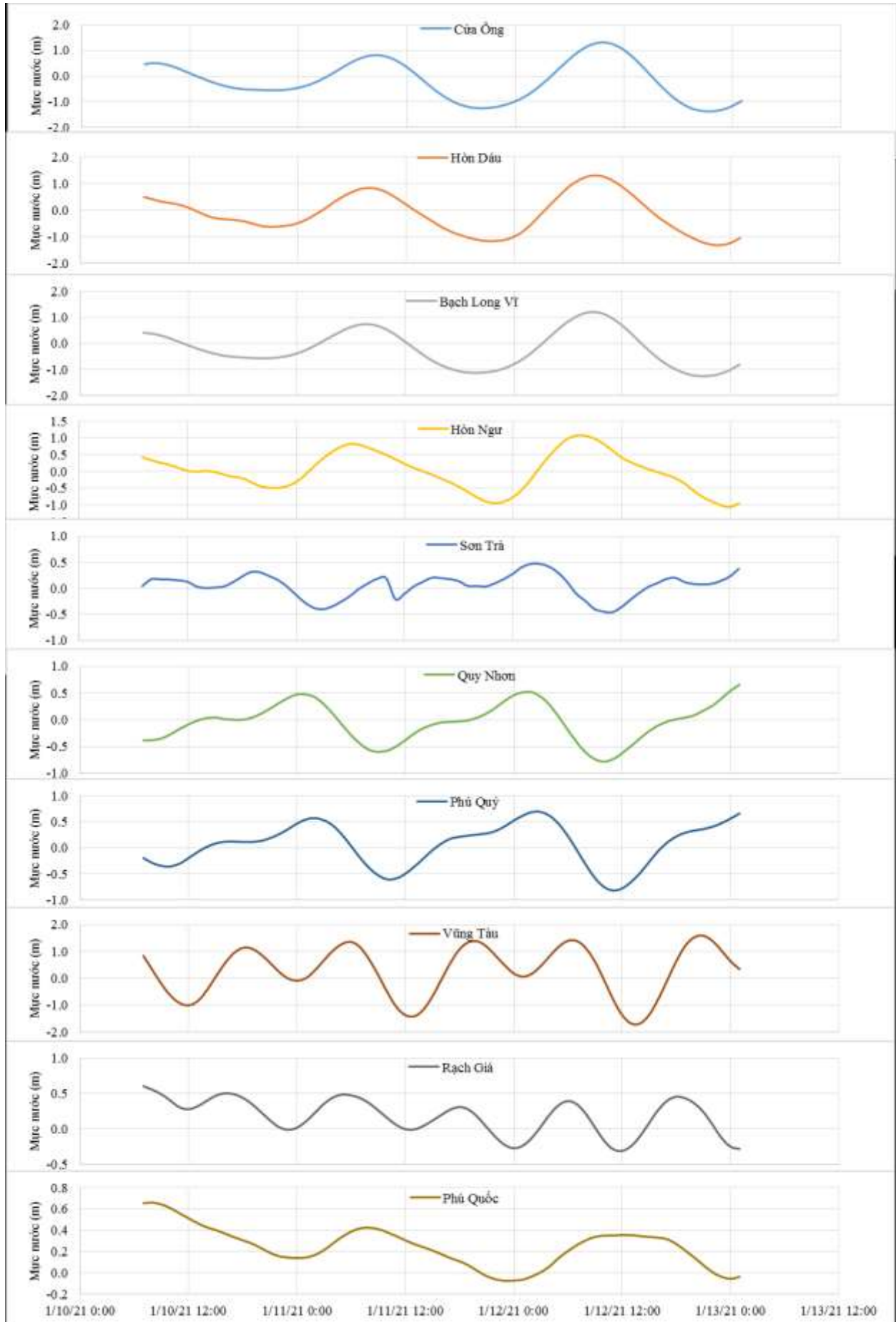
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 11/01/2021

Người xây dựng bản tin: Lê Đức Quyền

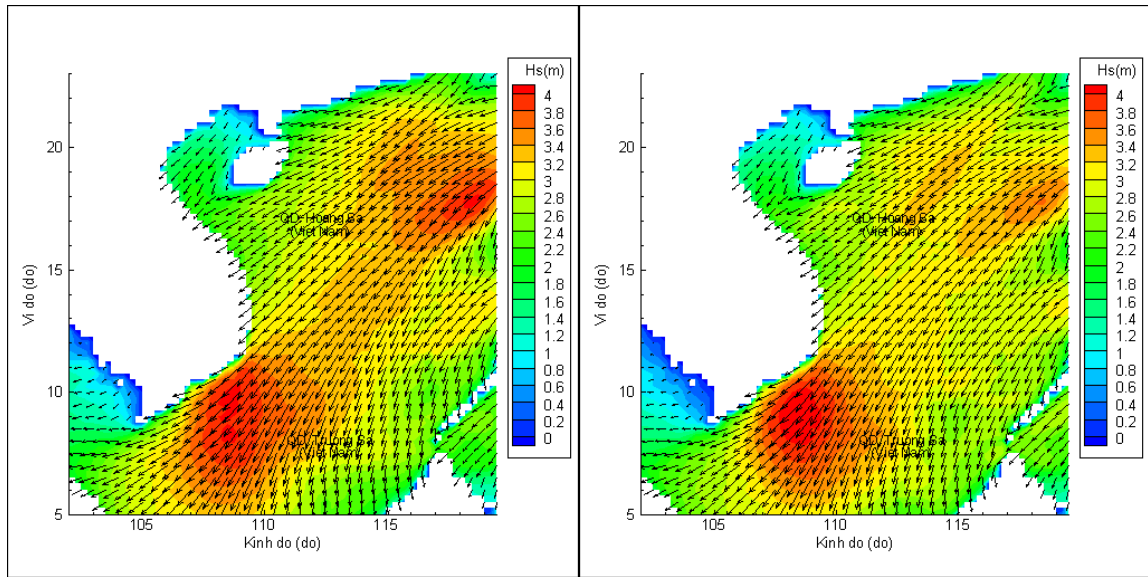
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

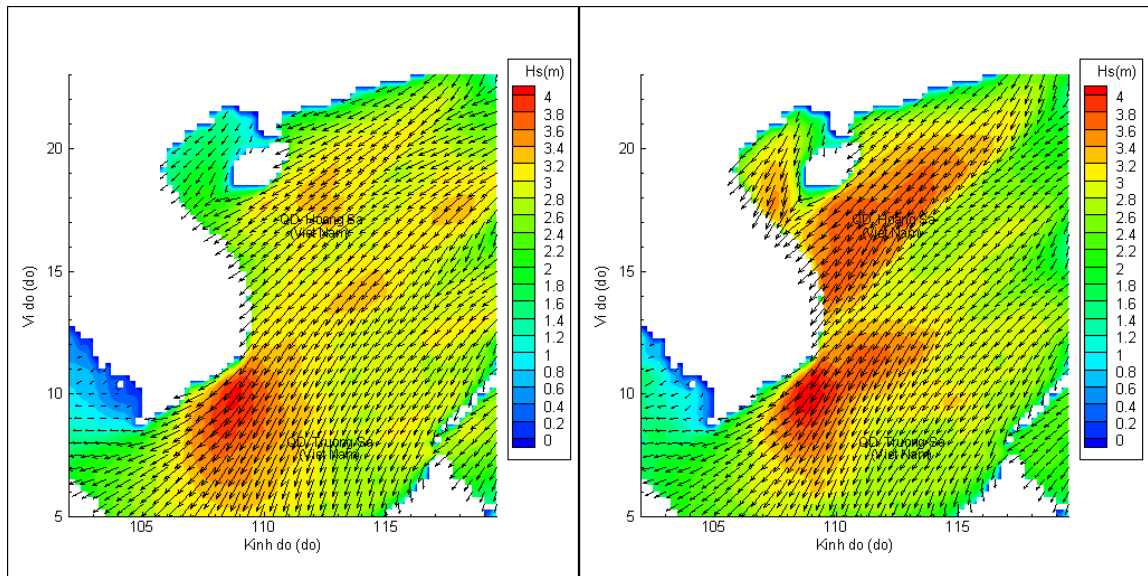


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



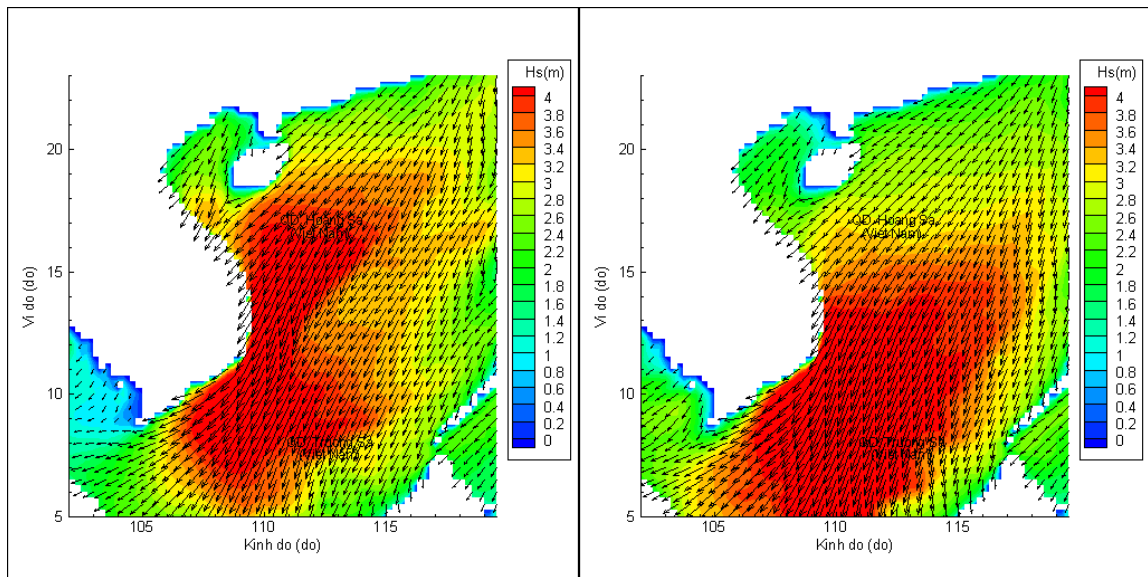
Lúc 13h ngày 10/01/2021

Lúc 19h ngày 10/01/2021



Lúc 01h ngày 11/01/2021

Lúc 13h ngày 11/01/2021



Lúc 01h ngày 12/01/2021

Lúc 13h ngày 12/01/2021